TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 732/2018/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 07 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 579/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2018 về "Tranh chấp ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Trần Thu T, sinh năm 1978

Địa chỉ: Đường Q, Phường N, quận G, Thành phố H.

Bị đơn: Anh Đỗ Nguyễn Bảo N, sinh năm 1976

Địa chỉ: Đường Q, Phường N, quận G, Thành phố H.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Trần Thu T và anh Đỗ Nguyễn Bảo N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Trần Thu T và anh Đỗ Nguyễn Bảo N thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 53/2003, quyển số I/BT do Ủy ban nhân phường B, Quận C, Thành phố H cấp ngày 20 tháng 03 năm 2003 hết hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Đỗ Nguyễn Bảo M, sinh ngày 14/5/2003 và cháu Đỗ Nguyễn Bảo A, sinh ngày 17/9/2008 cho chị Đặng Trần Thu T trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành. Anh Đỗ Nguyễn Bảo N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 02 cháu Đỗ Nguyễn Bảo M và Đỗ Nguyễn Bảo A là 5.000.000 đồng/tháng (cấp dưỡng mỗi cháu là 2.500.000 đồng/tháng) cho đến khi 02 con chung đến tuổi trưởng thành, thời gian thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 6/2018. Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Anh Đỗ Nguyễn Bảo N có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp anh Đỗ Nguyễn Bảo N lợi dụng việc chăm nom để cản trở gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị Đặng Trần Thu T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Đỗ Nguyễn Bảo N.

Vì lợi ích của con khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng.

Kể từ khi chị Đặng Trần Thu T có đơn yêu cầu thi hành án, anh Đỗ Nguyễn Bảo N chưa đóng góp số tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về chia tài sản chung và nợ chung khi ly hôn: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng chị Đặng Trần Thu T và anh Đỗ Nguyễn Bảo N phải chịu án phí, chị Đặng Trần Thu T tự nguyện chịu án phí thay cho anh Đỗ Nguyễn Bảo N nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0029100 ngày 02 tháng 5 năm 2018. Chị Đặng Trần Thu T được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp. Án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng anh Đỗ Nguyễn Bảo N phải nộp.

Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND Q.G;
- Chi cục THA DS Q.G;
- UBND phường B, Quận C;
- Lưu: VP, hồ sơ (Thoa).

THẨM PHÁN

Đặng Thị Tám